

ẤN BẢN TIẾNG VIỆT KHUNG PHÂN LOẠI THẬP PHÂN DEWEY RÚT GỌN RA ĐỜI – MỘT ĐIỂM MỐC QUAN TRỌNG TRONG VIỆC CHUẨN HÓA-HỘI NHẬP CỦA THƯ VIỆN VIỆT NAM

Ngày 16/8/2006, Thư viện Quốc gia Việt Nam (TVQG) đã tổ chức Lễ chính thức công bố Ấn bản Tiếng Việt Khung phân loại thập phân Dewey rút gọn 14 (DDC Abridged14). Tại buổi lễ này, Ông Phạm Thế Khang, Giám đốc TVQG đề xuất ý kiến lấy mốc thời gian ngày 01/6/2007 để ấn định thư viện cả nước sử dụng Khung phân loại Dewey (DDC). Đây thực sự là một điểm mốc quan trọng trong việc CHUẨN HÓA-HỘI NHẬP của Thư viện Việt Nam.

Nhân dịp này, chúng ta cùng điểm qua những diễn tiến để đi đến thành quả ngày hôm nay.

DDC là khung phân loại được Hệ thống thư viện miền Nam Việt Nam sử dụng trước năm 1975. Công cụ phổ biến nhất là cuốn “*Phương pháp tổng kê và phân loại với Bảng Phân loại thập phân Việt Nam*” của Richard K. Gardner do Nguyễn Thị Cút dịch, trong khi các thư viện lớn thì dùng DDC 19 và DDC 20.

Ngày 11 tháng 5 năm 1995, Thư viện Cao học (tiền thân của Thư viện ĐH Khoa học Tự nhiên TP. HCM) ra đời như một Mô hình thư viện hiện đại và chuẩn hóa. Thư viện này quyết định sử dụng DDC và xếp sách theo môn loại đồng thời tổ chức kho mở. Thư viện Cao học đã áp dụng chính sách “Vết dầu loang” để nhân rộng mô hình này bằng nhiều cuộc Hội thảo vào thời điểm đó, thành lập Câu lạc bộ Thư viện thu hút 162 hội viên. Tháng 10/1998 Thư viện Cao học bắt đầu tổ chức tập huấn nghiệp vụ thư viện hiện đại, trong đó DDC 21 được giảng dạy. Các thư viện đại học phía Nam đều tiếp thu DDC một cách dễ dàng vì hầu hết những thư viện đó vẫn giữ nguyên trạng kho sách được xếp theo môn loại với ký hiệu phân loại Dewey từ trước 1975. Hệ quả là **từ những năm cuối thế kỷ XX và đầu XXI đồng loạt các thư viện đại học phía Nam đã chuyển sang dùng DDC.**



Tập huấn Phân loại Dewey vào những năm cuối thế kỷ XX tại Thư viện Cao học TP. HCM

Ngày 17/3/2000: Hội thảo về biên dịch và áp dụng DDC đầu tiên

Một cuộc hội thảo đầu tiên về DDC được tổ chức tại khu vực phía Bắc do Vụ Thư viện Bộ Văn hóa Thông tin tổ chức tại Hội trường 3/5 Bộ văn hóa Thông tin, 51 Ngô Quyền Hà nội vào ngày 17/3/2000.

Hội thảo mang tầm cỡ quốc gia đã quy tụ những vị lãnh đạo đầu ngành Thư viện Việt Nam trong cả nước để bàn về một vấn đề quan trọng mang tính chuẩn hóa cho nghiệp vụ thư viện ở nước ta: "***Dịch và nghiên cứu áp dụng Bảng Phân loại Dewey vào công tác thư viện ở Việt nam***". Sau nhiều giờ thảo luận sôi nổi, toàn thể đại biểu đã thống nhất ý kiến kết luận: **NÊN DỊCH BẢNG PHÂN LOẠI THẬP PHÂN DEWEY ĐỂ SỬ DỤNG NHƯ LÀ MỘT CÔNG CỤ THỐNG NHẤT TRONG CẢ NƯỚC.**

Cuộc Hội thảo do Vụ Thư viện Bộ Văn hóa Thông tin triệu tập và chủ trì. Thành phần tham dự gồm có:

1. Ông PHẠM THẾ KHANG, Vụ trưởng Vụ Thư viện
2. Ông ĐỖ HỮU DU, Nguyên Vụ trưởng Vụ Thư viện, người dịch Bảng Phân loại BBK (Liên xô)
3. Ông TRẦN ANH DŨNG, GD Thư viện Quốc gia Việt Nam
4. Ông NGUYỄN THẾ ĐỨC, Nguyên GD Thư viện Quốc gia Việt Nam, người dịch Bảng Phân loại Trung Tiểu Hình (Trung quốc)
5. Ông TẠ BÁ HÙNG, GD Trung tâm Thông tin, Tư liệu Khoa học Công nghệ Quốc gia, người dịch Bảng UDC (Bảng Phân loại Thập phân Quốc tế)
6. Ông MẠC VĂN TRỌNG, GD Thư viện Quân đội Việt Nam
7. Ông LẠI VĂN TOÀN, Phó Viện trưởng Viện Thông tin Khoa học Xã hội
8. Ông NGUYỄN HUY CHUÔNG, GD Trung tâm Thông tin-Thư viện ĐHQG Hà nội, Chủ nhiệm Liên hiệp Các Thư viện Đại học ở Hà nội
9. Ông NGUYỄN THẾ TUẤN, Chuyên viên cao cấp của Bộ Giáo dục và đào tạo đặc trách Thư viện Trường học, Phó Chủ nhiệm Liên hiệp Các Thư viện Đại học ở Hà nội
10. Ông NGUYỄN THẾ HIỀN, Trưởng Khoa Thư viện-Thông tin học Trường Đại học Văn hóa Hà nội
11. Ông CHU NGỌC LÂM, GD Thư viện Hà nội
12. Bà NGUYỄN THỊ BẮC, Phó GD Thư viện Khoa học Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh
13. Ông NGUYỄN MINH HIỆP, GD Thư viện ĐH Khoa học Tự nhiên, ĐHQG TP. Hồ Chí Minh, Chủ nhiệm Câu lạc bộ Thư viện
14. Ông TRỊNH CÔNG THÀNH, GD Thư viện ĐH Nông Lâm, ĐHQG TP. Hồ Chí Minh, Phó Chủ nhiệm Câu lạc bộ Thư viện

Ông Phạm Thế Khang phát biểu khai mạc cuộc hội thảo và đặt vấn đề: DDC là Bảng Phân loại rất phổ biến hiện nay, có hơn 135 nước sử dụng và được dịch hơn 30 thứ tiếng trong đó có Nga và Trung quốc. Việc dịch và áp dụng Bảng Phân loại DDC cho thư viện Việt Nam đang được cổ vũ mạnh mẽ trong và ngoài nước. Chính Chủ tịch IFLA - Hiệp hội Thư viện thế giới, tháng 7/1999 đã đến Việt Nam và khuyên chúng ta nên sớm giải quyết vấn đề này. Vậy hôm nay, tại cuộc hội thảo này được xem như là một Hội đồng Khoa học về Thư viện, chúng ta thảo luận và kết luận NÊN hay KHÔNG NÊN dịch Bảng Phân loại DDC.

Ngay sau bài phát biểu khai mạc của Ông Phạm Thế Khang, toàn thể hội nghị đề nghị Ông Nguyễn Minh Hiệp, với tư cách là người tiên phong trong việc ứng dụng Bảng Phân loại DDC trong Thư viện Đại học hiện nay trình bày kinh nghiệm và quá trình sử dụng DDC trong các thư viện ở khu vực Phía Nam. Được biết bằng sự quảng bá tích cực của Thư viện Cao học, DDC đang được sử dụng có hiệu quả trong hầu hết các thư viện thành viên Câu lạc bộ Thư viện khu vực phía Nam, điều này chứng tỏ rằng DDC dễ huấn luyện và dễ sử dụng. DDC được cập nhật thường xuyên và được dùng rộng rãi khắp nơi trên thế giới cho ta thấy tính chất sống động, khoa học và liên thông. Toàn thể thành viên Câu lạc bộ Thư viện mong muốn DDC Tiếng Việt sớm ra đời.

Trong phần phát biểu của mình, Ông Nguyễn Minh Hiệp cũng nêu lên những ưu và nhược điểm của Bảng phân loại DDC đối với Việt Nam, trong đó nhược điểm nổi bật nhất là một số sự kiện lịch sử và văn học thiếu chính xác, chẳng hạn như trong DDC ghi năm 1949 là năm Việt Nam độc lập. Chính điều này khiến chúng ta cần phải tham gia dịch và sửa lại một số sai sót để thế giới hiểu đúng về chúng ta hơn.

NHỮNG VẤN ĐỀ NỔI BẬT TRONG PHẦN THẢO LUẬN

1. Chúng ta có bao giờ có một Bảng phân loại đầy đủ và thống nhất chưa?

Câu trả lời là CHƯA. Ông Nguyễn Thế Đức cho biết ngay trong Thư viện Quốc gia Việt Nam đang sử dụng cùng lúc 3 Bảng Phân loại: BBK, 17 dãy, và Trung Tiểu Hình. Theo Ông Mạc Văn Trọng, từ những năm 1961-1965 đã nghe nói đến DDC, nhưng chúng ta đã áp dụng không hoàn chỉnh, mang tính chất lai



Ông Phạm Thế Khang phát biểu khai mạc



Ông Nguyễn Minh Hiệp giới thiệu DDC

căng. Ông Đỗ Hữu Dư nhận xét việc áp dụng và sử dụng Bảng phân loại mang tính chất khập khiễng và tùy tiện, cả nước có đến 5-7 Khung phân loại, hiện nay có thư viện tự đặt cách phân loại riêng cho thư viện mình, đó là phân loại theo màu (mỗi chủ đề mỗi màu)... Còn vấn đề dịch thì chưa bao giờ hoàn chỉnh. Bản thân Ông dịch BBK nhưng chỉ dịch Bảng tóm lược, còn Khung UDC cũng chỉ dịch phần Khoa học và Công nghệ. Ông Nguyễn Minh Hiệp chia sẻ ý tưởng này khi nhận xét, các thư viện ở TP. Hồ Chí Minh gọi là sử dụng BBK nhưng chỉ tiếp cận mỗi Bảng tiếng Việt BBK TP/HCM rất sơ sài từ năm 1981 đến nay chưa bao giờ được cập nhật! Tất cả ý tưởng này được đặt ra nhằm đi đến một kết luận: **Đã đến lúc cần có một Bảng phân loại thống nhất.**

2. Tính ưu việt của DDC.

Ông Chu Ngọc Lâm chia sẻ ý tưởng với Ông Nguyễn Minh Hiệp rằng DDC dễ dạy, dễ học, dễ sử dụng. Chỉ cần 4-5 buổi tập huấn là có thể sử dụng được. So với BBK thì DDC có ưu điểm là dễ dàng kết hợp số và dễ dàng cắt bớt mà vẫn đảm bảo tính phân cấp và phù hợp với thực tế kho tư liệu của mình; trong khi BBK thì không thể. Ngay UDC là phát triển từ DDC theo Ông Tạ Bá Hùng vì tính cầu toàn do nhiều người cùng biên soạn đã làm cho nó trở nên quá phức tạp. Nhiều ý kiến cho rằng tổ chức kho mở, xếp sách theo môn loại, dùng DDC là tốt nhất. Ông Nguyễn Thế Đức cho biết đã nghĩ đến việc tổ chức kho mở đồng loạt cho tất cả các thư viện quận huyện và dùng DDC từ lâu vì tính dễ sử dụng và dễ tập huấn cho nhân viên mà không đòi hỏi trình độ cao. Ông Nguyễn Huy Chương đề cập đến tính liên thông của DDC khi giới thiệu OCLC là Mạng thư mục toàn cầu đang sử dụng 2 Bảng phân loại chuẩn là LC và DDC mà Ông có dịp học ở Mỹ và tập huấn tại Thư viện ĐH. Thanh Hoa, Trung quốc.

3. Tính tư tưởng trong Bảng Phân loại.

Nhiều ý kiến cho rằng phần Khoa học xã hội trong DDC không mang tính tư tưởng cao. Nên dịch nhưng để áp dụng thì cần phải sửa đổi, thậm chí phải thêm vào những phần đặc thù của ta chẳng hạn như theo Ông Nguyễn Huy Chương phải đặt thêm số 302 để giải quyết vấn đề tư liệu về "tư tưởng Hồ Chí Minh". Theo Ông Tạ Bá Hùng, chúng ta không nên đặt nặng vấn đề hệ tư tưởng mà chỉ nên xem Bảng Phân loại là một công cụ, vấn đề là chúng ta nên sử dụng công cụ đó như thế nào. Ông Nguyễn Minh Hiệp góp ý thêm, trong thư viện, số phân loại là



Ông Nguyễn Thế Đức



Ông Đỗ Hữu Dư

dùng để đánh ký hiệu nhằm xếp cuốn sách đúng vị trí môn loại của nó, còn vấn đề đặt giá sách ở đâu là tùy mình, một thư viện có thể đặt những giá sách về chủ nghĩa Mác-Lê Nin hay tư tưởng Hồ Chí Minh vào những nơi trang trọng nhất.

4. Tổ chức dịch thuật như thế nào?

Tất cả ý kiến đều nhất trí rằng Thư viện Quốc gia là đơn vị đầy đủ tư cách nhất để chịu trách nhiệm tổ chức biên dịch. Vụ Thư viện cùng Thư viện quốc gia xây dựng đề án, thành lập Hội đồng biên tập. Ông Mạc Văn Trọng nhắc nhở cần phải có những cuộc hội thảo thống nhất việc dùng ngôn ngữ Tiếng Việt trong Bản dịch, được biết đây cũng là một trong những yêu cầu của phía đối tác.

KẾT LUẬN

Thay mặt các đại biểu. Ông Phạm Thế Khang đúc kết những kết luận sau:

- Nên dịch Bảng Phân loại DDC để sử dụng như là một công cụ thống nhất cả nước để hội nhập thế giới
- Dịch bản đầy đủ (Ấn bản 21) có cải biên để thích hợp với việc ứng dụng ở Việt Nam nhưng không phá vỡ cấu trúc và luật bản quyền (Thỏa thuận trước khi dịch)
- Vụ Thư viện và Thư viện quốc gia báo cáo kết quả với Bộ Văn hóa Thông tin để:
 - Thành lập Ban Chỉ đạo
 - Thành lập Tổ Biên dịch
 - Thành lập Hội đồng Tư vấn
- Nguồn lực chính là do trong nước.

Cuộc Hội thảo được xem như là Cuộc họp Cấp cao đầu tiên bàn về Chuẩn hóa và được đánh giá là thành công tốt đẹp.

Từ 16-28/9/2001: Hội thảo Quốc tế " Hệ thống Quản lý Thư viện và các Tiêu chuẩn "

Hội thảo diễn ra tại Trung tâm Phát triển Thông tin Việt Nam (Hà nội) để bàn về hệ thống thư viện và các tiêu chuẩn trong công tác thư viện. Hội nghị đã nghe các bài báo cáo của các chuyên gia thông tin thư viện hàng đầu của Mỹ và Úc như Giáo sư David Wilmoth, Tổng Giám đốc Trường Đại học Quốc tế RMIT, Giáo sư Robert Stueart, Cựu Hiệu trưởng trường Cao học Khoa học Thông tin và Thư viện Simmons (Boston, Mỹ), Giáo sư Patricia Oyler, trường Cao học Khoa học Thông tin và Thư viện Simmons (Boston, Mỹ), bà Sally MacCallum - Thư viện Quốc hội Mỹ, bà Joan Mitchell, biên tập viên trưởng của bộ phân loại Dewey.

Đánh giá cao tầm quan trọng của hội thảo đối với sự nghiệp thư viện Việt Nam, Ông Võ Hồng Quang, Thứ trưởng Bộ Văn hóa Thông tin, Ông Trần Văn

Nhưng, Thứ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo đã đến dự khai mạc và bế mạc để lắng nghe kết quả của hội thảo.

Các báo cáo viên đã trình bày một số chủ đề sau:

1. Lập kế hoạch chiến lược cho dịch vụ cung cấp thông tin
2. Mạng và chương trình hợp tác liên thư viện
3. Chính sách phát triển và bổ sung nguồn tài liệu điện tử
4. Các tiêu chuẩn - AACR2 và phân tích chủ đề
5. Khổ mẫu chuẩn MARC21
6. Hệ thống phân loại Dewey
7. Một mô hình phát triển hệ thống quản lý thư viện tích hợp tại Malaysia
8. Tiến trình chọn lựa và xác định những yếu tố cần thiết của hệ thống quản lý thư viện tích hợp

Sau ba ngày làm việc, các thành viên tham gia hội thảo đã nhất trí một số điểm cơ bản trong đó có vấn đề liên quan đến DDC như sau:

1. Kiến nghị Bộ Giáo dục đào tạo, Bộ Văn hoá Thông tin đưa Hệ thống phân loại Dewey, AACR2 và MARC 21 vào chương trình giảng dạy của các trường đào tạo về thư viện.
2. Tìm nguồn tài trợ để biên dịch bản tóm lược hệ thống phân loại Dewey
3. Phát triển chương trình đào tạo sử dụng hệ thống phân loại Dewey và MARC 21

Từ 23-24/9/2002: Hội thảo Quốc tế về việc dịch DDC và AACR2 sang tiếng Việt

Qua một quá trình làm việc giữa Thư viện Quốc gia Việt Nam với phía đối tác Hoa Kỳ, đặc biệt là vai trò tích cực của GS. Patricia Oyler, ngày 23/09/2002. một cuộc Hội thảo về việc dịch DDC và AACR2 sang tiếng Việt do Thư viện Quốc gia tổ chức tại hội trường Thư viện Quốc gia với sự tham gia của Phó Tổng Biên tập DDC Julianne Beall, Trưởng Phòng Kiểm soát thư tịch Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ Barbara Titlet. GS. Robert Stueart, GS. Patricia Oyler, và một đồng nghiệp Việt kiều thư ký Hội LEAF-VN Phạm Lê Hương.

Cuộc hội thảo nhằm thảo luận tiến trình dịch thuật và những vấn đề thực thi liên quan đến việc giới thiệu phiên bản tiếng Việt của DDC và AACR2 mà cụ thể là:

- Nhằm lập ra một kế hoạch thực hiện và thời hạn hoàn tất công việc dịch thuật, xuất bản và áp dụng phiên bản tiếng Việt được cho phép của DDC 13 và phiên bản tiếng Việt toàn văn được cho phép của AACR2 với các tổ chức giữ bản quyền ALA, CLA và CILIP.

- Tham khảo ý kiến của OCLC/ Nhà Xuất bản Forrest, LC, Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ, và những tổ chức khác, nhằm thiết lập một qui trình cấp phép và xuất bản phiên bản tiếng Việt được cho phép của DDC 13 và AACR2.
- Xác định những nhân tố tích cực chính yếu trong quy trình này và phân định trách nhiệm hoàn thành dự án và thời hạn thực tế.
- Huy động những nguồn lực cần thiết để thực hiện quá trình dịch thuật, xuất bản và bảo đảm công việc hoàn tất dịch thuật đúng thời hạn, xác định chi phí dịch thuật và xuất bản phiên bản tiếng Việt được cho phép của DDC 13 và AACR2.

Dự án dịch thuật DDC đã tiến đến cụ thể: xác định dịch Bản DDC tóm lược 14, chủ đầu tư là Thư viện Quốc gia Việt Nam, nhà tài trợ là Tổ chức nhân đạo Atlantic Philanthropies, đơn vị quản lý dự án là ĐH Quốc tế RMIT-Vietnam thông qua GD điều hành dự án là Ông Michael Robinson. Tổng biên tập là Ông Vũ Văn Sơn.

Hội đồng tư vấn dịch DDC được thành lập bao gồm:

1. Ông PHẠM THẾ KHANG, GD. Thư viện Quốc gia, Chủ tịch Hội đồng
2. Ông TẠ BÁ HÙNG, GD, Trung tâm Thông tin KH-CN Quốc gia, Phó Chủ tịch Hội đồng
3. Bà NGUYỄN THỊ NGỌC THUẦN, Vụ trưởng Vụ Thư viện Bộ Văn hóa-Thông tin, Ủy viên
4. Ông NGUYỄN HUY CHƯƠNG, GD. Trung tâm Thông tin-Thư viện ĐHQG Hà Nội, Ủy viên
5. Ông NGUYỄN MINH HIỆP, GD. Thư viện ĐH Khoa học Tự nhiên TP. HCM, Ủy viên
6. Bà DIỆP KIM CHI, GD. Trung tâm học liệu ĐH Cần Thơ, Ủy viên
7. Bà NGUYỄN THỊ BẮC, GD. Thư viện KHTH TP. HCM, Ủy viên
8. Ông KIỀU VĂN HỐT, Phó GD. Thư viện Quốc gia, Ủy viên
9. Bà NGUYỄN HUYỀN DÂN, Trưởng Phòng Hợp tác quốc tế, TVQG, Ủy viên



Hội nghị Quốc tế ấn định cụ thể công việc dịch DDC 14 sang tiếng Việt

Các Phiên họp Hội đồng tư vấn Dịch thuật DDC

1. Phiên họp Thứ nhất ngày 21/11/2003 – TVQG. Hà Nội
2. Phiên họp Thứ hai ngày 17/3/2004 – RMIT-Vietnam, TP. HCM
3. Phiên họp Thứ ba ngày 30/9/2004 – TVQG. Hà Nội
4. Phiên họp Thứ tư ngày 23/3/2005 – TVQG. Hà Nội
5. Phiên họp Thứ năm ngày 21/6/2005 – TVQG. Hà Nội
6. Phiên họp Thứ sáu ngày 28/10/2005 – TVQG. Hà Nội
7. Phiên họp Thứ bảy ngày 20/2/2006 – TV KHTH TP. HCM



Phiên họp đầu tiên của Hội đồng tư vấn tại Hà Nội



Phiên họp lần thứ Bảy cũng là phiên họp cuối cùng của Hội đồng tư vấn tại TP. HCM

Công việc dịch thuật Khung Phân loại DDC rút gọn, ấn bản 14 tiến hành gần 3 năm, nhưng thực sự để có sản phẩm ngày hôm nay thời gian đó được nhân đôi với một chuỗi công việc bề bộn mà đáng trân trọng nhất là những nỗ lực của Ông Phạm Thế Khang, Giám đốc TVQG Việt Nam trong việc trực tiếp tạo sự chuyển biến về nhận thức cho mọi người từ việc liên hệ tìm hiểu những diễn tiến việc sử dụng DDC tại các thư viện đại học khu vực phía Nam đến tổ chức cuộc Hội thảo ngày 7/2/2000. Bên cạnh đó GS. Patricia Oyler được xem như là cầu nối giữa Việt Nam và Hoa Kỳ trong mọi thủ tục hành chính và nghiệp vụ cũng như tìm kiếm nguồn tài trợ. Người trực tiếp quản lý dự án là Ông Michael Robinson, của RMIT-Vietnam đã làm tròn nhiệm vụ để thúc đẩy công việc đúng tiến độ.

Cám ơn nhà tài trợ kinh phí: Tổ chức từ thiện Đại Tây Dương – Atlantic Phylanthropies.

Cuối cùng phải trân trọng nỗ lực của những người trực tiếp lao động để tạo nên sản phẩm, đó chính là Bản dịch thuật do Ông Vũ Văn Sơn biên tập chính với sự chỉ bảo tận tình của Bà Julianne Beall, Phó Tổng biên tập DDC và sự hỗ trợ của Hội đồng tư vấn trong quá trình 3 năm và trải qua 7 phiên họp.

Lễ chính thức công bố Ấn bản Tiếng Việt Khung phân loại thập phân Dewey rút gọn

Ngày 16/8/2006, Tại Hội trường Thư viện Quốc gia, Lễ công bố chính thức **“Ấn bản Tiếng Việt DDC rút gọn 14”** được tổ chức cùng với Hội thảo **“Áp dụng khung phân loại thập phân Dewey ở các thư viện Việt Nam”**. Tới dự lễ công bố có Đại sứ Úc tại Việt Nam Bill Tweddle, Hiệu trưởng trường Đại học Quốc tế RMIT Việt Nam Thomas Mann, đại diện Quỹ Atlantic Philanthropies, Phó Tổng Biên tập DDC Julianne Beall (Thư viện Quốc hội Hoa Kỳ), GS Patricia Oyler (Đại học Simmons), Vụ trưởng Vụ Thư viện Nguyễn Thị Ngọc Thuần cùng đại diện của các thư viện, trung tâm thông tin và cơ sở đào tạo thư viện lớn trong cả nước.

Các bài phát biểu tại lễ công bố đều đánh giá cao chất lượng của Ấn bản Tiếng Việt DDC rút gọn 14 cả về tính chính xác của bản dịch, trình bày và in ấn. Thay mặt cho OCLC, nơi giữ bản quyền của Khung phân loại thập phân Dewey, bà Julliane Beall khẳng định: *“Chúng tôi rất tự hào về chất lượng của ấn phẩm này. Tất cả những ai đã góp phần tạo nên ấn phẩm đó đều có quyền tự hào về nó”*.

Ngay sau khi Ấn bản được công bố chính thức, một chương trình đào tạo DDC cho các thư viện sẽ được tổ chức bắt đầu từ tháng 10/2006. Trong đợt đào tạo đầu tiên, 25 báo cáo viên là những người làm phân loại có nhiều kinh nghiệm ở các thư viện lớn sẽ được đào tạo để tiến hành các khóa đào tạo tiếp theo.



Tổng hợp các nguồn thông tin từ Cổng thông tin Thư viện ĐH Khoa học Tự nhiên HCM.

<http://www.glib.hcmuns.edu.vn>